TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 214/2023/QĐST-HNGĐ	*An Nhơn, ngày 12 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 96/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số đường N, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định

**** Bị đơn:*** Anh Huỳnh Y, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 39, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị K và anh Huỳnh Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Giao người con tên Huỳnh Hải T sinh ngày 07/3/2011 cho chị Nguyễn Thị K tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Riêng người con tên Huỳnh Bảo N sinh ngày 22/01/2002 hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị K, anh Huỳnh Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị K, anh Huỳnh Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị K tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho chị Nguyễn Thị K theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005722 ngày 25/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS TX. An Nhơn;
- UBND phường B
(ĐKKH số 72 ngày 16/6/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Lệ